

Nội dung bài viết

1. [Soan Tiếng Anh 12 Unit 9: Skills trang 50, 51, 52, 53 Sách mới](#)

Unit 9: Choosing a career

Soạn Tiếng Anh 12 Unit 9: Skills trang 50, 51, 52, 53 Sách mới

Reading

1. Work with a partner. Guess what the students in the pictures may do after they leave school.

(Làm việc cùng một người bạn. Đoán những gì các học sinh trong hình ảnh có thể làm sau khi ra trường.)

Picture 1: She may go straight to university/continue studying.

Picture 2: They may work as apprentices/join the workforce.

Picture 3: He may take a gap year and go travelling.

2. Read some career advice for secondary school leavers. Choose the appropriate heading for each paragraph.

(Đọc một số lời khuyên nghề nghiệp cho học sinh tốt nghiệp trường trung học. Chọn tiêu đề thích hợp cho mỗi đoạn.)

1. d 2. c 3. a 4. b

3. Find the words/phrases/expressions in the reading text which are closest in meaning to the following. Write them in the correct space.

(Tìm các từ / cụm từ / biểu hiện trong bài đọc mà gần gũi nhất với ý nghĩa như sau. Viết chúng trong khoảng trống chính xác.)

1. smooth(er)	2. apprentice	3. shadow(ing) them
4. get(ting) to grips with	5. take to (something) like a duck to water	6. paperwork

4. Read the text again and answer the questions.

(Đọc văn bản lần nữa và trả lời các câu hỏi.)

1. Some websites that provide school leavers with practical advice about leaving school and taking the next step in their careers.
2. They should learn to take responsibility when things go wrong.
3. The best thing for apprentices is that they have the opportunity to earn while they learn.
4. They have their timetables and other paperwork sorted in the first week at university.
5. They can find a temporary job; they can take a year out and go travelling; they may work somewhere abroad; they can speak to career advisers to help them come up with a plan; they can go back to school.

5. Discuss with a partner. (*Thảo luận với một người bạn.*)

Which is the most useful piece of advice for you in the text? Why do you think it is useful?

Speaking

1. Choose sentences a-f to complete the discussion between Linda, Lan, and John.

(*Chọn câu a-f để hoàn thành cuộc thảo luận giữa Linda, Lan và John.*)

1. e 2. d 3. b 4. a 5. f 6. c

2. Find the expressions that John, Lan, and Linda used to talk about their ambitions and dreams in the conversation. Write them in the correct space.

(*Tìm những biểu hiện mà John, Lan, và Linda sử dụng để nói về hoài bão và ước mơ của mình trong cuộc trò chuyện. Viết chúng trong khoảng trống chính xác.*)

John: (1) I'd like to...

(2) What I'd love to do one day is...

Lan: (3) I'd like to ...

(4) One thing I'd like to do one day is...

Linda: (5) I've always wanted to ...

3. Work in groups of three. Practise the conversation in 1.

(Làm việc trong nhóm ba người. Luyện tập cuộc trò chuyện trong 1.)

4. Work in groups of three. Use the expressions in 2 to make a similar conversation about your own ambitions and dreams.

(Làm việc trong nhóm ba người. Sử dụng các biểu hiện trong 2 để thực hiện một cuộc trò chuyện tương tự về hoài bão và ước mơ của riêng bạn.)

Listening

1. Look at the pictures. What jobs do the people in the pictures do? Write down the job under each picture.

(Nhìn vào những bức tranh. Những người trong ảnh làm công việc gì? Viết ra những công việc dưới mỗi bức ảnh.)

1. a medical researcher/scientist	2. a flight attendant	3. a TV journalist/reporter
-----------------------------------	-----------------------	-----------------------------

2. Match each word with its meaning.

(Nối từ với nghĩa của nó)

1. c 2. e 3. d 4. b 5. a

3. Listen to an interview about the positive and negative points of the careers of three people. Match the career with each interviewee.

(Nghe một cuộc phỏng vấn về những điểm tích cực và tiêu cực của sự nghiệp của ba người. Khớp sự nghiệp với mỗi người được phỏng vấn.)

1. b 2. c 3. a

Nội dung bài nghe:

Interviewer: So, what kind of career are you looking for, Tom?

Tom: I think working as a TV journalist would be a fascinating job. You would do interviews with so many famous people, such as politicians, movie stars, authors, and actors.

Interviewer: Do you think there would be any downsides to the job?

Tom: Well, being a TV journalist could be difficult at times. You could have to go into dangerous situations, for example, like forest fires or battles in warzones.

Interviewer: I agree. How about you, Alice? What career would you choose?

Alice: I want to be a flight attendant. It could be an interesting job. I would really enjoy meeting people from many different countries. And I think flight attendants are well paid.

Interviewer: It's a very demanding job. Don't you think so?

Alice: Yes, you may have to work long hours on long haul flights and not get enough sleep. Travelling all the time could have a negative effect on your health. Being stuck in an aircraft and breathing dirty air is not very healthy.

Interviewer: Yes, I agree. Now, Mark, what career would you like to pursue?

Mark: Well, I'd like to be a medical researcher. I think that doing medical research would be really rewarding.

Interviewer: So what are some positive points about the job?

Mark: This job would help save people's lives. You could make a great medical discovery, such as a new drug that can cure or prevent deadly diseases.

Interviewer: Sure, but not everyone is lucky enough to discover new things. You could end up doing tedious experiments and writing long reports.

Mark: Well, doing research may take time and you may not see immediate results. But I still believe in the good things that medical research can bring to people.

Interviewer: All right. Thank you all for coming to the interview, and I wish you good luck in your future careers.

Hướng dẫn dịch:

Người phỏng vấn: Bạn đang tìm kiếm công việc gì, Tom?

Tom: Tôi nghĩ làm việc như một nhà báo truyề hình sẽ là một công việc hấp dẫn. Bạn sẽ thực hiện các cuộc phỏng vấn với rất nhiều người nổi tiếng, như các chính trị gia, ngôi sao điện ảnh, tác giả và diễn viên.

Người phỏng vấn: Bạn có nghĩ rằng sẽ có bất kỳ nhược điểm nào trong công việc không?

Tom: Vâng, việc trở thành nhà báo truyề hình có thể gặp khó khăn. Bạn có thể phải đi vào tình huống nguy hiểm, ví dụ, như cháy rừng hoặc các trận chiến trong vùng nguy hiểm.

Người phỏng vấn: Tôi đ ồng ý. Còn bạn, Alice? Bạn sẽ chọn nghề nào?

Alice: Tôi muốn làm tiếp viên hàng không. Nó có thể là một công việc thú vị. Tôi thực sự sẽ thích gặp những người đến từ nhiều quốc gia khác nhau. Và tôi nghĩ rằng tiếp viên hàng không được trả lương cao.

Người phỏng vấn: Đó là một công việc rất khó khăn. Bạn không nghĩ vậy sao?

Alice: Vâng, bạn có thể phải làm việc nhiều giờ trên các chuyến bay đường dài và không có đủ giấc ngủ. Di chuyển mọi lúc có thể có ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe của bạn. Bị mắc kẹt trong máy bay và hít thở không khí bẩn không tốt cho sức khỏe.

Người phỏng vấn: Đúng vậy, tôi đ ồng ý. Bây giờ, Mark, bạn muốn theo đuổi nghề nào?

Mark: À, tôi muốn trở thành một nhà nghiên cứu y học. Tôi nghĩ rằng làm nghiên cứu y khoa sẽ thực sự bổ ích.

Người phỏng vấn: Vậy một số điểm tích cực về công việc là gì?

Mark: Công việc này sẽ cứu sống mọi người. Bạn có thể thực hiện một khám phá y tế tuyệt vời, chẳng hạn như một loại thuốc mới có thể chữa khỏi hoặc ngăn ngừa các bệnh chết người.

Người phỏng vấn: Chắc chắn, nhưng không phải ai cũng may mắn được khám phá những đi ều mới. Bạn có thể kết thúc làm thí nghiệm tế nhạt và viết báo cáo dài.

Mark: Vâng, việc nghiên cứu có thể mất thời gian và bạn không thể thấy kết quả ngay lập tức. Nhưng tôi vẫn tin vào những đi ều tốt đẹp mà nghiên cứu y học mang lại cho mọi người.

Người phỏng vấn: Được rồi. Cảm ơn tất cả các bạn đã đến dự buổi phỏng vấn và tôi chúc bạn may mắn trong sự nghiệp tương lai của bạn.

4. Listen again and decide if the following statements are true (T), false (F), or not given (NG).

(Nghe một lần nữa và quyết định xem các nhận định sau đây là đúng (T), sai (F), hoặc không xác định (NG).)

1. T 2. NG 3. F 4. F 5. T

5. Work in groups. Do you agree or disagree with the positive and negative points of the three careers in the listening? Why?/Why not? Can you add more points?

(Làm việc nhóm. Bạn có đồng ý hay không đồng ý với những điểm tích cực và tiêu cực của ba sự nghiệp trong phần nghe? Tại sao tại sao không? bạn có thể thêm nhiều quan điểm hơn?)

Writing

1. Read the job application letter and write the numbers (1 -8) next to the letters (a-h) to show the correct components of the letter.

(Đọc lá thư xin việc và viết các số (1 - 8) bên cạnh các chữ cái (a - h) để hiển thị các thành phần chính xác của bức thư.)

2. a 3. d 4. h 5. e

6. b 7. g 8. f

2. Read the job advertisement. Make a list of the qualities and experience you may need for the job.

(Đọc quảng cáo tuyển dụng. Tạo một danh sách những phẩm chất và kinh nghiệm bạn có thể cần cho công việc.)

qualities	experience
worked for a local travel agency last summer.	can speak English fluently.
trustworthy, confident, hard-working, and enthusiastic.	can work for long hours.

3. Write a letter of around 180 words applying for the job in the advert in 2. Include all the letter components in 1 and follow the writing plan below.

(Viết một bức thư khoảng 180 từ nộp đơn xin công việc trong quảng cáo trong 2. Bao gồm tất cả các thành phần ký tự trong 1 và làm theo kế hoạch bằng văn bản dưới đây.)

The Manager

745 Le Loi Rd

Sunflower Hotel

Da Nang

610 Bach Dang Rd, Da Nang

16 July 20...

Dear Sir or Madam,

I am writing in response to your advertisement in last Saturday's Viet Nam News for a young and enthusiastic receptionist.

Last summer, I worked as a tour guide for six weeks for a small travel agency in Da Nang. My responsibilities included giving information to visitors, accompanying foreign tourists on trips throughout Viet Nam, and answering the phone.

I consider myself to be trustworthy, hardworking and enthusiastic. I can speak English fluently and can work as an interpreter. In addition, I can work for long hours. If required,

I can provide references from the travel agency.

I would really like to visit your hotel and discuss my application with you in person.

I am available for an interview on any afternoon.

If my application is successful, I will be able to start work from 15th of August when I finish my exams. I am enclosing my CV with thi? letter.

I look forward to hearing from you soon.

Yours faithfully,

Nguyen Van Nam